



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # _____

VEWL. # _____

WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

I-171: Yes, No

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM PHAM NGOC CHI
Last Middle First

Current Address 190 T. Đường 3 Tháng 2, Q. 10, TP HOCHIMINH

Date of Birth 11/24/1947 Place of Birth Dalgon

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND):

NGUYEN VAN HUONG (1934)

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 4/75 To DEATH DATE: 30/9/77
09

3. SPONSOR'S NAME: TU HONG PHAT
Name

33 Stony Dr., Gaithersburg, MD 20878
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>TU HONG PHAT, 33 Stony Dr., Gaithersburg MD 20878</u>	<u>Uncle</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 9/20/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES :	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

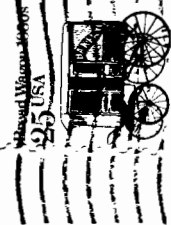
6. ADDITIONAL INFORMATION :

100

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION.

P. O. Box 5435

ARLINGTON, VIRGINIA 22205-0635.



vin i 2 t^o de 2 t^o 2 t^o?



PHAT HONG TU
33 Story Drive
Gaithersburg, Md. 20878.

GMITH/ MD. ngày 25/10/1988

Kính gửi Bà KHUOC MINH THO
Hội Gia Đình Tu Nhân Chánh
Tri Việt-Nam.
P.O.Box 5435, Arlington, VA.
22205-0635.

Kính thưa Bà,

Chúng tôi có tiếp được thư của Hội Gia Đình Tu Nhân Chánh Tri Việt-Nam ghi tên PHAM-NGOC-Chi và NGUYEN VAN HUONG do Bà gửi đến cho chúng tôi, để ngày 20/9/88. Bên góc phải của thư này Bà có ghi W.P.0035 bằng chữ đỏ. Yêu cầu Bà vui lòng cho biết giấy W.P. 0035 này, xin ở đâu? Và Tài Liệu Căn Bỏ Túc: dưới chữ CĂN-CƯỚC, Bà có ghi mục đỏ. Vậy có phải bỏ túc bằng sao Căn-Cước không?

Xin thành thật cảm ơn Bà trước và trân trọng
kính chào Bà./.

NAY KINH,

Phat-Hong Tu

Chú chú:

- Học tập cải tạo từ 6/1975 - 5/1977: 2 năm
- Bị tù lần thứ 2 từ 4/1978 - 6/1982: Tội vượt biên
- Chết tại nhà 5/9/1984
- Căn giấy hộ tịch: - căn cước
- hình
đôi bờ tre 9/20/88

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn : _____

Thị xã, Quận : 10Thành phố, Tỉnh : Hồ Chí Minh

BẢN SAO GIẤY CHỨNG TỬ

Số 12Quyển số 01

Họ và tên :	<u>Nguyễn Văn Hương</u>
Nam hay nữ :	<u>Nam</u>
Sinh ngày tháng năm :	<u>1934</u>
Dân tộc :	<u>Kinh</u>
Quốc tịch :	<u>Việt - Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú :	<u>190J đường 3/2 phường 20 quận 10</u>
Ngày tháng năm chết :	<u>09-5-1984</u>
Nơi chết :	<u>tại nhà</u>
Nguyên nhân chết :	<u>ung thư ruột</u>
Họ tên tuổi người báo tử :	<u>Phạm Ngọc Chi</u>
Nơi ĐKNK thường trú :	
Số giấy CM giấy CNCC :	
Quan hệ với người chết :	<u>Vợ</u>

Đăng ký ngày 15 tháng 5 năm 1984TM/UBND quận 10

(Ký tên đóng dấu)

Chủ tịch
Đỗ yên Thái
(để ký)

Nhận thực sao y bản chính

ngày 28 tháng 5 năm 1984

TM/UBND

quận 10

(Ký tên đóng dấu)

Chánh Văn-Phòng



Đỗ Văn Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn : _____

Thị xã, Quận : 10Thành phố, Tỉnh : Hồ Chí Minh

BẢN SAO GIẤY CHỨNG TỬ

Số 12Quyển số 01

Họ và tên :	<u>Nguyễn Văn Hương</u>
Nam hay nữ :	<u>Nam</u>
Sinh ngày tháng năm :	<u>1934</u>
Dân tộc :	<u>Kinh</u>
Quốc tịch :	<u>Việt - Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú :	<u>190A đường 3/2 phường 20 quận 10</u>
Ngày tháng năm chết :	<u>09-5-1984</u>
Nơi chết :	<u>tại nhà</u>
Nguyên nhân chết :	<u>ung thư ruột</u>
Họ tên tuổi người báo tử :	<u>Phạm Ngọc Chi</u>
Nơi ĐKNK thường trú :	
Số giấy CM giấy CNCC :	
Quan hệ với người chết :	<u>Vợ</u>

TP. 688 / 77 - 480.000

Đăng ký ngày 15 tháng 5 năm 1984TM/UBND quận 10

(Ký tên đóng dấu)

chủ tịch
Đoàn Văn Thái
(để ký)

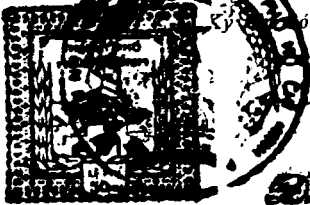
Nhận thực sao y bản chính

ngày 28 tháng 5 năm 1984quận 10

TM/UBND

Ký (đóng dấu)

Chánh Văn-Phòng



Đoàn Văn Thái

Số 443/QT

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đối với sĩ quan, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập ở các trại tập trung.
- Xét tinh thần học tập trong quá trình chỉ huấn biết ăn năn hối cải và phấn đấu tốt.
- Xét đề nghị của đơn vị trực tiếp quản lý và hội đồng xét duyệt Quân khu thông qua.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1— Cho Nguyễn Văn Hoàng sinh 1934
Cấp Trung úy số lính 54.103.718
Chức Chỉ huy trưởng Tiểu đoàn 10
của chế độ cũ học tập tập trung tại hộp thư (7590) 1H. L19. 16. 7590
Phải đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi
cư ngụ. 1905 Tháng 3/2 là 57 phút 20 giây 10

Điều 2— Khi trở về địa phương hoặc các ngành, đơn vị nhận sử dụng phải chấp hành
tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ
sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế 12 tháng,
sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị
xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được
chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3— Phòng quản huấn, Ban chỉ huy Trại quản huấn trực tiếp quản lý đối tượng
và dương sự chiếu quyết định thi hành.

Sao y ngày 10/12/1972

BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN



ĐỒ XUÂN NGHỊ

Chữ này không có giá trị đi đường.

Trong thời gian quản chế việc qui
định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần
do chính quyền địa phương từng Xã,
Phường qui định.

Ngày 10 tháng 12 năm 1972

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

(đã ký)

Phó chỉ huy trưởng
Thiếu tá
Đào Văn Lý

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THUẬN HẢI

(CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM)
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 735/UB.

I huyện hải, ngày 28 tháng 4 năm 1982.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/QP ngày 15/4/1977 của Hội đồng Chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân Tỉnh Thuận Hải.

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-TVH ngày 20/6/1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc Tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành vi nguy hại cho xã hội.

Căn cứ thông tư số 121/QP ngày 9/8/1961 của Hội đồng Chính phủ quy định chi tiết thi hành nghị quyết số 49/NQ-TVH ngày 20/6/1961 của TVH.

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Công an Tỉnh Thuận Hải.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay tha: Nguyễn Văn Trường Sinh năm 1934.

Hội sinh: Ac. Tru.

Trú quán: Số 1905, Đường 3 Tháng 2, Quận 10 - TP Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp: Sửa chữa thuyền Dân tộc: Hinh Tôn giáo:

Cán tội: quạt hăm hăm ra nước ngoài

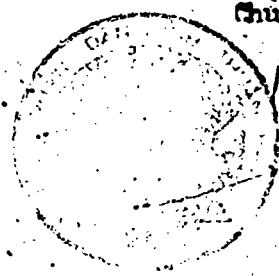
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 10 tháng 06 năm 1979

Điều 2: Được về cư trú tại Số 1905 xã, phường, thị trấn huyện, thị Quận 10 Tỉnh, thành phố Hồ Chí Minh

Khi được về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh Thuận Hải, Ông Giám đốc Công an Tỉnh Thuận Hải và bị can Nguyễn Văn Trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TH. UBND TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch



QUẬN Ba

Số hiện 3280

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THÚ

Họ, tên người chồng Nguyễn-văn-Hương

Nghề - nghiệp Cán sự vô tuyến điện, HKVN.

Sinh ngày 08 tháng 05 năm 1934

Tai Bẽn-Tre

Cư-sở tại Saigon, 16/47/47, Nguyễn-thiện Thuật.

Tam-trú tai //

Họ, tên cha chồng Nguyễn-văn-Tiêng

(Sống chết phải ghi rõ)

Họ, tên mẹ chồng Tăng-thị-Phượng

(Sống chết phải ghi rõ)

Họ, tên người vợ Phạm-ngọc-Chi

Nghề-nghiệp thợ kỹ(ty kiều lộ Saigon)

Sanh ngày 24 tháng 01 năm 1947

Tai _____ **Saigon** _____

Cư - sở tại Saigon, 804/8, Cao-Thăng

Tam - trú tai //

Họ, tên cha vợ Phạm-văn-Kiêu

(Sống chết phải ghi rõ)

Họ, tên mẹ vợ Tử-thị-Là

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới 18 tháng 12 năm 1967

—Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế_____ //

Ngày // tháng // năm //

Tai //

TRÍCH Y BỒN CHÁNH

Saigon, ngày 22 tháng 12 năm 1967

VIỆT - NAM CÔNG - CHỨC HỘ - TỊCH

HL. Quận-Trưởng Quận Ba

TOA HANH

QUẢN LÝ

BA

NOV 19 1964

LÂM - MẠNH

VIỆT NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

Trích-lục văn kiện thể-vi hộ-tịch lưu trữ tại Phòng Lục-Sự

Toà H.G.R.Q. Kiến hòa

TOA HGRQ. Kiến hòa Một bản chánh giấy thể-vi khai sanh

(1) Ngày 20-6-1952 do Nguyễn văn Tiềng xin cấp đã được

Giấy thể-vi khai sanh Ở Huỳnh hiệp Thành Chánh-Án Toà án Kiến hòa

cho Nguyễn văn Hương với tư cách Thăm-Phán Hoà-Giải, lập ngày 20-6-1952

(1) Số 1.161

và đã trước-bạ :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-dịnh ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

Nguyễn văn Hương sanh ngày 8 tháng 5 năm 1934 tại làng An hội (Bétre) con của Nguyễn văn Tiềng và Tăng thị Phụng.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Kiến hòa , ngày 19 tháng 8 năm 1965

CHÁNH LỤC-SỰ.

Lệ phí: 5\$.-

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

kiểm

Đoàn văn Hương

PHARMACIE SUOHC-LAM
REGION DE SAIGON-CHOLON

VILLE DE SAIGON

ETAT CIVIL INDOCHINOIS

RÉCEPISSE GRATUIT
DE DÉCLARATION DE NAISSANCE

Nom et prénom *Pham Ngoc Chi*
Sexe *feminin*
Né à Saigon *205 rue Frere Lam*
le *24-1-47* à *7* h *30*
de *Pham Van Thien*
et de *Cui Thi Xa*
Nationalité *ante*

Cha me đưa nhỏ phải giữ giấy này

Voir acte dressé sous le No

783

à la date du

照以守留母父兒小紙此

24-1-47

BIÊN LAI CHO KHÔNG

Đưa nhỏ mới sanh
đây phải đem đi trông
trai tại phòng
hành trước cho mọi
Saigon trông ba tháng
trẻ thì cha mẹ đưa nhỏ
phải bị buộc tội

父若柴看個小
母過棍與月兒
累則新房內初
弄則市公宜生
不該種施携限
恕兒痘在至三